

Số: 251/2025/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 14 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**V/v Yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Mỹ Quý

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 163/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2025/QĐST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2025, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1/ Ông Lê Trung K, sinh năm: 1986

Địa chỉ: F T, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Tô Kiều N, sinh năm: 1990

Địa chỉ thường trú: F T, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 4 T, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG SỰ VIỆC:

** Trong đơn yêu cầu và tại bản tự khai ngày 17/4/2025 và tại phiên họp hôm nay người yêu cầu là ông Lê Trung K trình bày:*

Ông và bà Tô Kiều N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 351/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông và bà N có với nhau hai người con chung tên là: Lê Hà M, sinh ngày 30/8/2014 và Lê Nhật P, sinh ngày: 20/3/2016. Theo nội dung của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 351/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 thì giao trẻ Lê Hà M cho ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, còn bà Tô Kiều N nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ Lê Nhật P. Tuy nhiên, do bận công việc nên ông

không có thời gian để chăm sóc cho trẻ Lê Hà M, phần lớn thời gian trẻ Lê Hà M sống với bà N và ông chỉ có thời gian đưa đón con đi học. Ông không sắp xếp được thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ H. Từ tháng 4/2024 thì trẻ M đã về sống chung với bà N. Vì vậy, ông và bà N thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con cụ thể ông đồng ý giao trẻ Lê Hà M cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trẻ M trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

- *Người có cùng yêu cầu là bà Tô Kiều N trình bày:*

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 351/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh thì trẻ Lê Hà M được giao cho ông Lê Trung K nuôi dưỡng. Tuy nhiên, ông K không có thời gian chăm sóc tốt cho trẻ H, đồng thời trẻ Hà M cũng mong muốn được sống cùng bà. Từ tháng 4/2024 thì trẻ Hà M đã về sống chung với bà cho đến nay. Nay bà và ông K thống nhất giao trẻ Hà M lại cho bà chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trẻ trưởng thành. Vì vậy, bà đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của bà và ông K.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà và ông K tự thỏa thuận giải quyết

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Đề nghị chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của ông Lê Trung K và bà Tô Kiều N công nhận thỏa thuận về việc giao trẻ Lê Hà M, sinh ngày 30/8/2014 cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Về lệ phí: giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Lê Trung K và bà Tô Kiều N có đơn yêu cầu công nhận thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với trẻ Lê Hà M, sinh ngày: 30/8/2014. Đây là việc hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ông Lê Trung K và bà Tô Kiều N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 351/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 351/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 thì trẻ Lê Hà M, sinh ngày 30/8/2014 sẽ do ông K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tuy nhiên, theo ông K trình bày thì ông không có thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Lê Hà M. Vì vậy, ông và bà Tô Kiều N đã thỏa thuận và thống nhất giao trẻ Lê Hà M cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trẻ trưởng thành. Bà N cũng yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của bà và ông N giao trẻ Lê Hà M cho bà trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy, theo lời trình bày của các đương sự thì từ tháng 4/2024 trẻ Lê Hà M đã về sống chung với mẹ là bà Tô Kiều N. Nay bà N và bà ông K cũng đã thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án giao trẻ Lê Hà M cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ M trưởng thành. Tại biên bản ghi nhận nguyện vọng của trẻ Lê Hà M ngày 17/4/2025 thì trẻ M cũng có nguyện vọng sống cùng với mẹ. Xét đây là sự tự nguyện của tất cả các bên và phù hợp với quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông Lê Trung K và bà Tô Kiều N. Giao trẻ Lê Hà M, sinh ngày 30/8/2014 cho bà Tô Kiều N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trẻ trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Lê Trung K và bà Tô Kiều N phải nộp lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39; Điều 367, 369, 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông Lê Trung K và bà Tô Kiều N.

- Giao trẻ Lê Hà M, sinh ngày: 30/8/2014 cho bà Tô Kiều N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trẻ trưởng thành

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông K và bà N tự thỏa thuận giải quyết

- Bà Tô Kiều N có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Lê Trung K đến thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết đôi bên đều có quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Trung K và bà Tô Kiều N phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông K và bà N đã nộp theo biên lai thu số 0065170 ngày 01/4/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 6.

Ông Lê Trung K và bà Tô Kiều N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định giải quyết việc dân sự. Đương sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thanh Nhàn